

Số: 5771 / CT-TTHT
V/v: chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ AIA (Việt Nam)
Địa chỉ: Tòa nhà Royal Center 235, Nguyễn Văn Cừ, Q. 1, TP.HCM
Mã số thuế: 0301930337

Ngày 22/08/2018, Cục Thuế TP đã có văn bản số 8412/CT-TTHT trả lời văn bản số 0206/CV-AIA ngày 29/06/2018 của Công ty về chính sách thuế, nay Cục Thuế có ý kiến thêm về vấn đề tiền hỗ trợ người lao động mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện như sau:

Căn cứ Khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) quy định thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

”
d) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

...
d.2) Khoản tiền phí mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác, tiền đóng góp quỹ hưu trí tự nguyện do người sử dụng lao động mua hoặc đóng góp cho người lao động đối với những sản phẩm bảo hiểm có tích lũy về phí bảo hiểm.

...”

Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN sửa đổi, bổ sung Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính:

- Tại Khoản 3 Điều 11 sửa đổi, bổ sung tiết d.2 điểm đ Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định về những khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công:

“đ.2) Khoản tiền do người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm; mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện hoặc đóng góp Quỹ hưu trí tự nguyện cho người lao động.

...”

- Tại Khoản 2 Điều 14 sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 7 Thông tư số 111/2013/TT-BTC như sau:

“6. Căn cứ tính thuế đối với tiền tích lũy mua bảo hiểm không bắt buộc là khoản tiền phí tích luỹ mua bảo hiểm nhân thọ (không bao gồm bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác do người sử dụng lao động mua hoặc đóng góp cho người lao động và tỷ lệ khấu trừ 10%.

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động bảo hiểm nhân thọ (không bao gồm bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, người lao động chưa phải tính vào thu nhập chịu thuế khi người sử dụng lao động mua bảo hiểm. Đến thời điểm đáo hạn hợp đồng, doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm khấu trừ tiền thuế theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí tích luỹ tương ứng với phần người sử dụng lao động mua cho người lao động từ ngày 01 tháng 7 năm 2013. Trường hợp khoản phí tích luỹ được trả nhiều lần thì tiền thuế được khấu trừ theo tỷ lệ 10% tương ứng với từng lần trả tiền phí tích luỹ.

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động bảo hiểm nhân thọ (không bao gồm bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam thì người sử dụng lao động có trách nhiệm khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm đã mua hoặc đóng góp trước khi trả lương cho người lao động.

Doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm theo dõi riêng phần phí bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác do người sử dụng lao động mua hoặc đóng góp cho người lao động để làm căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân.”

- Tại Điều 15 sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC như sau:

“b) Các khoản đóng vào Quỹ hưu trí tự nguyện, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện

Mức đóng vào quỹ hưu trí tự nguyện, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện được trừ ra khỏi thu nhập chịu thuế theo thực tế phát sinh nhưng tối đa không quá một (01) triệu đồng/tháng đối với người lao động tham gia các sản phẩm hưu trí tự nguyện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính bao gồm cả số tiền do người sử dụng lao động đóng cho người lao động và cả số tiền do người lao động tự đóng (nếu có), kể cả trường hợp tham gia nhiều quỹ. Căn cứ xác định thu nhập được trừ là bản chụp chứng từ nộp tiền (hoặc nộp phí) do quỹ hưu trí tự nguyện, doanh nghiệp bảo hiểm cấp.”

Trường hợp Công ty theo trình bày có chính sách hỗ trợ người lao động mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện (bảo hiểm có tích lũy) tại Công ty bảo hiểm (được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam), mức đóng góp thực tế hàng tháng của người lao động vượt mức quy định (1 triệu đồng/tháng) thì khoản tiền hỗ trợ này là thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của người lao động. Công ty có trách nhiệm tổng hợp các khoản thu nhập chi trả trong tháng cho người lao động bao gồm cả khoản phí mua bảo hiểm nêu trên để tính, khấu trừ thuế TNCN theo biểu thuế lũy tiến từng phần và kê khai nộp thuế TNCN theo quy định (trong đó mức đóng mua

bảo hiểm hưu trí tự nguyện được trừ ra khỏi thu nhập chịu thuế theo thực tế phát sinh nhưng tối đa không quá một (01) triệu đồng/tháng đối với người lao động tham gia các sản phẩm hưu trí tự nguyện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính bao gồm cả số tiền do người sử dụng lao động đóng cho người lao động và cả số tiền do người lao động tự đóng nếu có).

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận

- Như trên;
- P.TTKT7;
- P.NVDTPC;
- Lưu (TTHT, VT).
1018-8434297/2018 ntn

